TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 529/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 19 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2636/2023/TLST-HNGĐ ngày 31/10/2023 về việc "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Minh D**, sinh năm 1992

Địa chỉ: C đường D, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **Hà Văn K**, sinh năm 1988

Địa chỉ: A đường A, khu phố A, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hà Văn K và bà Lê Thị Minh D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 07/8/2020 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Lê Thị Minh D và ông Hà Văn K có 02 con chung tên Hà Kim N (Nữ), sinh ngày 25/10/2020 và Hà Kim A (Nữ), sinh ngày 23/9/2022. Bà D yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hà Kim A và không yêu cầu ông K cấp dưỡng tiền nuôi con. Bà D đồng ý giao trẻ Hà Kim N cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, bà D không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Lê Thị Minh D tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn đồng) bà D đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0005500 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 30/10/2023. H lại cho bà D số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Ông K không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Thành phố Thủ Đức;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã Hải Quy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hải Yến